

Bản án số:199/2020/DS-PT

Ngày: 15 - 9 - 2020

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán
hàng hoá

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Út

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lập

Bà Đinh Cẩm Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Trà My là Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Hữu Duy Khánh– Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 228/2020/TLPT-DS ngày 21 tháng 8 năm 2020 về việc: “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 54/2020/DS-ST ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân Đầm Dơi bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 202/2020/QĐPT-DS ngày 01 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thanh T– Chủ hộ kinh doanh T; cư trú tại: Khóm 4, thị t, huyện Đ, tỉnh C ..

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Trần Thị L, sinh năm 1984; cư trú tại: Khóm 4, thị t, huyện Đ, tỉnh C ., (Có mặt).

- *Bị đơn:*

1. Anh Ngô Phương D, sinh năm 1979; cư trú tại: Khóm 4, thị t, huyện Đ, tỉnh C . (Có mặt).

2. Chị Trần Hải A, sinh năm 1984; cư trú tại: Khóm 4, thị t, huyện Đ, tỉnh C . (Vắng mặt).

- *Người đại diện hợp pháp cho chị A:* Anh Ngô Phương D, sinh năm 1979; cư trú tại: Khóm 4, thị t, huyện Đ, tỉnh C . (Có mặt).

- *Người kháng cáo:* Anh Ngô Phương D, là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện nguyên đơn trình bày: Ngày 09-3-2019, chị Nguyễn Thanh T-

Chủ hộ kinh doanh T ký hợp đồng mua bán thuốc, thức ăn tôm cho anh D và chị A, thỏa thuận đến cuối vụ phải thanh toán dứt điểm công nợ.

Trong quá trình giao dịch, anh D và chị A không thực hiện trả tiền đúng thỏa thuận.

Ngày 15-11-2019 là ngày kết thúc giao dịch mua bán giữa hai bên, ngày 19-11-2019 anh D và chị A có trả được 200.000.000 đồng. Ngày 21-01-2020, anh D và chị A gửi thêm 40.000.000 đồng và còn nợ lại 226.623.000đ. Đến ngày 06-4-2020 giữa hai bên ký kết Cam kết thanh toán và xác nhận còn nợ số tiền 226.623.000 đồng.

Chị Nguyễn Thanh T- Chủ hộ kinh doanh T yêu cầu anh D và chị A trả số tiền mua bán thức ăn tôm và thuốc thủy sản vốn là 226.623.000 đồng và tiền lãi trong thời gian 03 tháng với mức lãi suất 10%/năm.

Anh Ngô Phương D trình bày: Anh thừa nhận có hợp đồng mua bán với chị T (Chủ hộ kinh doanh TĐầm Dơi), tuy nhiên khi giao dịch hai bên có thỏa thuận về số tiền chiết khấu (việc này thỏa thuận miệng), do đó anh không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị T, yêu cầu được trừ lại số tiền chiết khấu mà anh được hưởng, đồng thời xin được trả dần số tiền nợ còn lại.

Chị Đoàn Thúy V đại diện bổ sung: Chị thừa nhận khi giao dịch mua bán hai bên có thỏa thuận về số tiền chiết khấu mà anh D, chị A được hưởng nhưng với điều kiện đến khi cuối vụ nuôi tôm, anh D và chị A phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ. Do đó chị vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của chị T. *Từ nội dung vụ án nêu trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 54/2020/DS-ST ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau đã quyết định:*

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thanh T– Chủ hộ kinh doanh TĐầm Dơi, buộc anh Ngô Phương D và chị Trần Hải A trả cho chị Nguyễn Thanh T– Chủ hộ kinh doanh TĐầm Dơi số tiền 232.288.575 đồng (Hai trăm ba mươi hai triệu hai trăm tám mươi tám nghìn năm trăm bảy mươi lăm đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 31-7-2020, anh Ngô Phương D kháng cáo yêu cầu sửa án sơ thẩm, khấu trừ tiền chiết khấu mà phía chị T phải thanh toán cho anh D bằng số tiền 85.000.000 đồng, không chấp nhận việc tính lãi chậm thanh toán, vì anh D không vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Hơn nữa, thời điểm cuối năm 2019 đầu năm 2020 do dịch bệnh covid 19, Chính phủ chỉ đạo giãn cách xã hội, đây là dịch bệnh (sự kiện bất khả kháng), trở ngại khách quan, nhưng nguyên đơn yêu cầu tính lãi là không đúng.

Tại phiên tòa: Anh Ngô Phương D giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Về tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các

đương sự được pháp luật quy định. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; tuyên xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn; giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét kháng cáo của anh Ngô Phương D, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về tố tụng: Tòa sơ thẩm đã thụ lý đúng thẩm quyền và giải quyết đúng quan hệ pháp luật tranh chấp theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Vào ngày 09-3-2019, chị Nguyễn Thanh T- Chủ hộ kinh doanh T ký hợp đồng mua bán thuốc, thức ăn tôm cho anh D, thỏa thuận đến cuối vụ phải thanh toán dứt điểm công nợ. Theo giấy cam kết thanh toán ngày 06-4-2020 thể hiện vợ chồng anh D và chị A còn nợ Chủ hộ kinh doanh TĐầm Dơi số tiền vốn 226.623.000đ, nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả nợ gốc và lãi chậm thanh toán.

[2.1] Đối với bị đơn thừa nhận giấy cam kết công nợ là đúng, anh D yêu cầu được trừ số tiền chiết khấu vào số tiền nợ. Bản án sơ thẩm nhận định: Theo chị V và anh D thống nhất xác định, vào thời điểm ký kết hợp đồng hai bên có thỏa thuận miệng được trừ số tiền chiết khấu, nhưng theo nguyên đơn xác định phía bị đơn chỉ được trừ chiết khấu với điều kiện sau mỗi vụ anh D, chị A phải trả hết khoản nợ. Tính đến thời điểm khởi kiện, anh D, chị A chưa trả xong nợ, nên án sơ thẩm không có cơ sở để xem xét trừ số tiền chiết khấu cho bị đơn là phù hợp. Từ đó, án sơ thẩm tuyên buộc bị đơn trả nợ gốc và lãi chậm thanh toán cho nguyên đơn với số tiền 232.288.575 đồng là phù hợp với quy định tại các Điều 357 và Điều 440 của Bộ luật dân sự.

[3] Đối với kháng cáo của anh D cho rằng do tình hình dịch bệnh Covid là bất khả kháng, nên anh đề nghị không tính lãi chậm thanh toán. Xét yêu cầu của bị đơn đặt ra là không có cơ sở. Bởi lẽ, sau giai đoạn chốt công nợ các bên không còn thực hiện việc mua bán với nhau, hơn nữa thời điểm bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán là ngày 15-11-2019, nhưng đến ngày 06-4-2020 các bên mới chốt công nợ, án sơ thẩm tính lãi chậm thanh toán do vi phạm nghĩa vụ từ ngày 06-4-2020 là đã có lợi cho bị đơn, nên việc bị đơn kháng cáo đề nghị miễn trách nhiệm dân sự, do chậm thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng là không có cơ sở để chấp nhận. Từ phân tích trên, cần bác toàn bộ kháng cáo của anh D, giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Về án phí dân sự:

- *Án phí dân sự sơ thẩm:*

+ Nguyên đơn không phải chịu, đã dự nộp số tiền 5.809.000đ (Năm triệu tám trăm lẻ chín nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010475 ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi được nhận lại.

+ Bị đơn phải chịu 11.614.428 đồng (Mười một triệu, sáu trăm mười bốn nghìn, bốn trăm hai mươi tám đồng), (chưa nộp).

- *Án phí phúc thẩm:*

Anh Ngô Phương D phải chịu 300.000 đồng, đã dự nộp được chuyển thu đối trừ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Ngô Phương D.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 54/2020/DS-ST ngày 09 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thanh T (Chủ hộ kinh doanh T).

Buộc anh Ngô Phương D và chị Trần Hải A trả cho chị Nguyễn Thanh T (Chủ hộ kinh doanh T) số tiền 232.288.575 đồng (*Hai trăm ba mươi hai triệu hai trăm tám mươi tám nghìn năm trăm bảy mươi lăm đồng*).

Kể từ ngày chị Nguyễn Thanh T (Chủ hộ kinh doanh T) có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền phải trả thì hàng tháng anh Ngô Phương D và chị Trần Hải A còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí dân sự:

- *Án phí sơ thẩm:*

+ Chị Nguyễn Thanh T (Chủ hộ kinh doanh T) không phải chịu. Ngày 27 tháng 4 năm 2020 chị T đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm số tiền 5.809.000 đồng (*Năm triệu tám trăm lẻ chín nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0010475 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau được nhận lại.

+ Anh Ngô Phương D và chị Trần Hải A phải chịu số tiền 11.614.428 đồng (Mười một triệu sáu trăm mười bốn nghìn bốn trăm hai mươi tám đồng).

- *Án phí phúc thẩm:*

Anh Ngô Phương D phải chịu 300.000 đồng, ngày 31-7-2020 anh D đã dự nộp tạm ứng số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0010939 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau được chuyển thu đối trừ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Út

